

**TÒA/ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2024/HS-ST
Ngày 24/4/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Quý.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Bình
2. Bà Phan Thị Khánh Phượng

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Thanh Thủy, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Thu Hoà - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2024/HSST ngày 19 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Cao Hữu T, sinh ngày 22 tháng 7 năm 2001 tại Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cao Hữu Đ và bà Nguyễn Thị Châu P; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 01/12/2023, bị Công an huyện M xử phạt 2.500.000 đồng đối với hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo đang áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, tại ngoại, có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Ú, sinh năm 1971; địa chỉ: Tổ G, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Cao Hữu Đ, sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn A, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

Người làm chứng: Bà Ngô Thị Bích L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào đêm ngày 24/8/2023 rạng sáng ngày 25/8/2023, sau khi ăn nhậu cùng bạn bè, Cao Hữu T đi nhờ xe của một người đi đường (không rõ lai lịch) từ xã Đ đến xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Khi đến gần nhà văn hóa xã Đ, T xuống xe và đi bộ trên đường thì thấy bên cạnh bụi tre gần nhà văn hoá xã Đ có dựng 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda wave, màu xanh, biển kiểm soát 76V7-3624, trên xe có sẵn chìa khoá. T đến lấy trộm xe biển kiểm soát 76V7-3624 và điều khiển đến Công viên B thuộc địa bàn phường L, thành phố Q. Tại đây, T dựng xe và nằm ngủ trên ghế đá, đến khoảng 6 giờ 00 ngày 25/8/2023, T điều khiển xe mô tô 76V7-3624 đến nhà nghỉ M ở Tổ G, phường N, thành phố Q do ông Nguyễn Ú làm chủ để thuê phòng nghỉ ngơi. Tại đây, T dừng xe và đi bộ vào trong nhà nghỉ M và nhìn thấy trong hộc tủ kéo của quầy tính tiền đang được mở sẵn; lúc này thấy không có người, T nhìn vào hộc tủ thấy có tiền nên lén vào lấy tiền cho vào túi quần đang mặc trên người rồi nhanh chóng ra xe 76V7-3624 tẩu thoát. Sau đó bị cáo điều khiển xe đến nhà trọ 4 T, phường N, thành phố Q do bà Ngô Thị Bích L làm chủ. Tại đây, T thuê phòng trọ nghỉ ngơi và lấy tiền ra kiểm đếm được 2.300.000 đồng. Đến khoảng 11 giờ 00 cùng ngày, T trả tiền thuê phòng rồi ra lấy xe để đi về nhưng bánh xe bị xẹp nên T nói với bà L cho T gửi lại xe 76V7-3624 thì bà L đồng ý. Sau đó, T ra đường đón xe ôm về lại nhà ở xã Đ, huyện M, số tiền trộm cắp được T sử dụng tiêu xài cá nhân.

Sau khi nhận được đơn trình báo của ông Nguyễn Ú, Công an phường N đã tiến hành xác minh, làm việc với Cao Hữu T, T đã khai nhận hành vi trộm cắp ở nhà nghỉ M.

Bản cáo trạng số 17/CT-VKS - TPQN ngày 09/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo Cao Hữu T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Cao Hữu T từ 06 đến 09 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không có yêu cầu gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô biển kiểm soát 76V7-3624 mà Cao Hữu T đã trộm cắp ở xã Đ, Cơ quan điều tra Công an thành phố Q đã chuyển cho

Cơ quan điều tra Công an huyện M xử lý theo thẩm quyền. Ngày 01/12/2023, Công an huyện M đã ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự và quyết định xử phạt hành chính Cao Hữu T số tiền 2.500.000 đồng đối với hành vi “Trộm cắp tài sản”, xe mô tô biển kiểm soát 76V7-3624 đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Cao Hữu T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất với cáo trạng, lời luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q có văn bản phối hợp xác minh gửi Công an huyện M. Lẽ ra, sau khi tiếp nhận thông tin tố giác tội phạm và xác minh được bị hại thì Công an huyện M phải chuyển lại cho Cơ quan điều tra Công an thành phố Q xử lý theo thẩm quyền. Tuy nhiên, ngày 11/11/2023 Cơ quan điều tra Công an thành phố Q lại bàn giao xe mô tô biển kiểm soát 76V7-3624 cho Công an huyện M xử lý. Ngày 01/12/2023, Công an huyện M đã ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự và quyết định xử phạt hành chính đối với Cao Hữu T số tiền 2.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” là vi phạm Khoản 6 Điều 9 Thông tư liên tịch số 04/2018/TTLT-VKSND-BCA-BQP ngày 19/10/2021 quy định về phối hợp giữa Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát trong việc thực hiện một số quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo. Quá trình điều tra vụ án, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi cũng đã có Văn bản số 28/KN-VKS ngày 08/01/2024 kiến nghị khắc phục vi phạm pháp luật trong hoạt động điều tra vụ án hình sự. Quá trình xét xử vụ án, Hội đồng xét xử sơ thẩm cũng đã có Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung, yêu cầu Công an thành phố Q kiến nghị Công an huyện M thu hồi, hủy bỏ quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Cao Hữu T về hành vi trộm cắp tài sản và nhập vào vụ án để giải quyết đúng theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi không chuyển trả hồ sơ cho Cơ quan điều tra Công an thành phố Q để kiến nghị thu hồi Quyết định xử phạt hành chính đối với bị cáo T mà vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và chuyển hồ sơ cho Tòa án thành phố xét xử theo thẩm quyền. Vì vậy, căn cứ Điều 298 Bộ luật Tố tụng hình sự quy định về giới hạn của việc xét xử, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại ông Nguyễn Ú đã nhận lại số tiền bị trộm, không có yêu cầu gì. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Cao Hữu T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 6 giờ 00 phút ngày 25/8/2023, tại nhà nghỉ M thuộc Tổ G, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi bị cáo đã lén lút trộm cắp số tiền 2.300.000 đồng của ông Nguyễn Út. Hành vi của bị cáo Cao Hữu T đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 17/CT-VKS - TPQN ngày 09/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố đối với bị cáo Cao Hữu T là đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng xấu đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn bất chấp và xem thường pháp luật nên cần phải được xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Nhân thân: Ngày 01/12/2023, Công an huyện M đã ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự và quyết định xử phạt hành chính Cao Hữu T số tiền 2.500.000 đồng đối với hành vi “Trộm cắp tài sản”.

[5.2] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5.3] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường số tiền 2.300.000 đồng cho bị hại và được ông Nguyễn Ú có đơn giảm nhẹ hình phạt; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo cũng đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự nên được xem là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, trên cơ sở xem xét, cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo là thanh niên, tuổi còn trẻ, có sức khỏe tốt, bị cáo có thời gian được tòng phạm trong môi trường quân ngũ. Lẽ ra bị cáo phải chăm lo lao động, tu dưỡng đạo đức tốt để trở thành người thanh niên gương mẫu cho xã hội. Nhưng bị cáo lại ham chơi bời, nhậu nhẹt, lười lao động, để có tiền tiêu xài bị cáo đã trộm cắp tài sản của người khác nên cần phải áp dụng một mức án nghiêm khắc và cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô biển kiểm soát 76V7-3624 mà Cao Hữu T đã trộm cắp ở xã Đ, Cơ quan điều tra Công an thành phố Q đã chuyển cho Cơ quan điều tra Công an huyện M xử lý theo thẩm quyền.

[9] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, hình phạt, trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Cao Hữu T phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Cao Hữu T 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Cao Hữu T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP Quảng Ngãi;
- CQCSĐT CATP Quảng Ngãi;
- Đội tổng hợp, CATP Quảng Ngãi;
- CQTHAHS &HTTP CATP Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS TP Quảng Ngãi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Quý